

Số: **93/2020/QĐST-HNG**

*Thị xã Phú Thọ, ngày 20 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Hà Phương T** - sinh năm 1990.

Địa chỉ: SN 38, (khu 12 cũ) nay là khu 11, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Đỗ Duy P** - sinh năm 1989.

Địa chỉ: SN 38, (khu 12 cũ) nay là khu 11, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 13 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hà Phương T và anh Đỗ Duy P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hà Phương T và anh Đỗ Duy P

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Hà Phương T và anh Đỗ Duy P xác nhận có 02 con chung là cháu Đỗ Thị Thái A, sinh ngày 20/11/2013 và cháu Đỗ Minh K, sinh ngày 22/9/2017.

Giao anh Phú trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đỗ Thị Thái A và cháu Đỗ Minh K cho đến khi các cháu thành niên.

Chị T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh P là 2.000.000 đồng/con/tháng (Hai triệu đồng/con/tháng). 02 con là 4.000.000 đồng/tháng (Bốn triệu đồng/tháng). Kể từ tháng 9/2020 cho đến khi 02 con thành niên, lao động tự túc được.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Hà Phương T và anh Đỗ Duy P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Hà Phương T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và phải chịu 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002457 ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ. (Xác nhận chị T đã nộp đủ).

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Ngọc Thúy**